

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41461/CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: Công ty cổ phần thủy điện SGI- Lào
(Địa chỉ: Số 20 Mạc Đĩnh Chi, p. Trúc Bạch, Q. Ba Đình, Hà
Nội)
MST: 0104761136

Trả lời công văn số 13/2013/SLH-KT ngày 20/11/2013 của Công ty cổ phần thủy điện SGI- Lào hỏi về chính sách thuế, sau khi Công ty thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Cục thuế TP Hà Nội tại công văn số 50642/TB-CT- HTr ngày 18/12/2013, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định:

+ Tại Khoản 21 Điều 4 Chương I quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

"21. Chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ; chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ. Trường hợp hợp đồng chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ có kèm theo chuyển giao máy móc, thiết bị thì đối tượng không chịu thuế GTGT tính trên phần giá trị công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ chuyển giao, chuyển nhượng; trường hợp không tách riêng được thì thuế GTGT được tính trên cả phần giá trị công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ chuyển giao, chuyển nhượng cùng với máy móc, thiết bị... "

+ Tại Tiết b Khoản 1 Điều 9 Mục 1 Chương II quy định về thuế suất 0%:

"b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ được cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan. Tổ chức ở nước ngoài là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam;... "

+ Tại Tiết b Khoản 2, Khoản 3 Điều 9 Mục 1 Chương II quy định:

"2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có cam kết của tổ chức ở nước ngoài là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam; Cam kết của cá nhân ở nước ngoài là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung ứng dịch vụ. Riêng đối với dịch vụ

sửa chữa tàu bay, tàu biển cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, để được áp dụng thuế suất 0%, ngoài các điều kiện về hợp đồng và chứng từ thanh toán nêu trên, tàu bay, tàu biển đưa vào Việt Nam phải làm thủ tục nhập khẩu, khi sửa chữa xong thì phải làm thủ tục xuất khẩu.

3. Các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% gồm:

- Tái bảo hiểm ra nước ngoài; chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài; chuyển nhượng vốn, cấp tín dụng, đầu tư chứng khoán ra nước ngoài; dịch vụ tài chính phái sinh; dịch vụ bưu chính, viễn thông chiều đi ra nước ngoài... "

+ Tại Khoản 1 Điều 14 Mục 1 Chương III quy định về nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

"Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế giá trị gia tăng đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế giá trị gia tăng bị tổn thất... "

+ Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 15 Mục 1 Chương III quy định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

"Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ trường hợp tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT... "

- Căn cứ Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/05/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định:

+ Tại Tiết c Khoản 2 Điều 3 Chương I quy định về loại và hình thức hóa đơn:

"c) Hóa đơn xuất khẩu là loại hóa đơn dùng trong hoạt động kinh doanh xuất khẩu hàng hóa, cung ứng dịch vụ ra nước ngoài, hình thức và nội dung theo thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật về thương mại (mẫu số 5.4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này). "

+ Tại Tiết b Khoản 1 điều 14 Chương III quy định về lập hóa đơn:

"1. Nguyên tắc lập hóa đơn

...b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa... "

- Căn cứ Khoản 2 Điều 4 Chương II Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về thu nhập chịu thuế.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty cổ phần thủy điện SGI- Lào ký hợp đồng triển khai 2 dự án tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (CHDCND Lào) thì:

1. Về hóa đơn chứng từ

- Trường hợp Công ty được phép chuyển giao tài liệu kỹ thuật (không phải là chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ) của 02 dự án Thủy điện tại nước CHDCND Lào theo quy định của pháp luật cho đối tác tại Lào thuộc dịch vụ xuất khẩu nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Tiết b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 nêu trên.

Đối với hoạt động xuất khẩu, Công ty lập hóa đơn xuất khẩu theo quy định tại Tiết c Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/05/2013.

- Trường hợp Công ty chuyển giao tài liệu kỹ thuật của 02 dự án Thủy điện tại Lào thuộc hoạt động chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ thì hoạt động này không được áp dụng thuế suất 0% đối với dịch vụ xuất khẩu mà thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Khoản 21 Điều 4 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012,

2. Về các loại thuế phải nộp khi chuyển giao dự án tại Lào:

- Về thuế GTGT:

Trường hợp Công ty có phát sinh các khoản chi phí mua hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam để phục vụ công tác nghiên cứu tiền khả thi và khả thi cho 2 dự án tại nước CHDCND Lào thì các khoản chi phí phát sinh tại Việt Nam nếu đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 14 và Khoản 1, Khoản 2 Điều 15 Mục 1 Chương III Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 thì được kê khai khấu trừ và hoàn thuế GTGT đầu vào theo quy định.

- Về thuế TNDN:

Đối với khoản thu nhập nhận được từ việc chuyển giao dự án tại CHDCND Lào, Công ty phải hạch toán vào thu nhập chịu thuế để xác định thuế TNDN phải nộp theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 nêu trên.

Cục thuế Thành phố Hà Nội trả lời Công ty cổ phần thủy điện SGI- Lào biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Thái Dũng Tiến